ỦY BAN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: 4221/GDĐT-TrH *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 11 năm 2019*

Về hướng dẫn kiểm tra HK I năm học 2019 - 2020

Kính gửi:

* Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo;
* Hiệu trưởng các trường THPT;
* Hiệu trưởng các trường phổ thông nhiều cấp học (có cấp THPT).

Thực hiện kế hoạch năm học, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn kiểm tra học kỳ I năm học 2019 - 2020 như sau:

## Tổ chức kiểm tra

* Cấp THCS: Phòng GDĐT các quận, huyện ra đề và tổ chức kiểm tra chung các môn học cho các khối lớp cấp THCS: Ngữ văn, Ngoại ngữ, Toán học và quy định chi tiết lịch kiểm tra cho đơn vị mình. Các môn học còn lại theo hướng dẫn của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Quận huyện. Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng ma trận kiến thức và kỹ năng, hướng dẫn xây dựng câu hỏi và cấu trúc đề kiểm tra trên cơ sở ma trận kiến thức và kỹ năng.
* Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa, THPT Nam Sài Gòn thực hiện kiểm tra riêng ở các khối lớp 6, 7, 8, 9 nhưng phải theo hướng dẫn, ma trân kiến thức chung của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận và có trách nhiệm báo cáo, gửi đề, đáp án về Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận.
* Cấp THPT: Trường ra đề và tổ chức kiểm tra chung cho các môn học ở các khối lớp: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ, Toán học, Vật lý, Hoá học, Sinh học. Các môn học còn lại, có thể tổ chức kiểm tra tại lớp.

## Khung thời gian kiểm tra

Từ ngày 09/12/2019 đến ngày 21/12/2019

## Thời gian làm bài kiểm tra

### \* cấp THCS:

* + Toán, Ngữ văn: 90 phút;
	+ Ngoại ngữ: 60 phút;
	+ Các môn còn lại: 45 phút.

### \* Lớp 10, 11:

* + Toán, Ngữ văn: 90 phút;
	+ Ngoại ngữ: 60 phút;
	+ Các môn còn lại: 45 phút.

### Lớp 12:

* + Ngữ văn: 120 phút;
	+ Toán: 90 phút;
	+ Ngoại ngữ: 60 phút;
	+ Các môn còn lại: 50 phút.

## Hình thức đề kiểm tra các môn kiểm tra chung của nhà trường

* Đảm bảo hình thức, nội dung kiểm tra theo đúng chương trình, kế hoạch dạy học; đảm bảo phù hợp giữa thời gian làm bài và nội dung kiểm tra, … Đối với lớp 9 và lớp 12, Không được sử dụng kì kiểm tra học kì vào mục đích luyện tập cho học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 và thi THPT Quốc gia.

+ Các trường chỉ thực hiện theo chương trình chuẩn: biên soạn một đề kiểm tra chung cho mỗi môn ở từng khối lớp.

+ Các trường thực hiện cả chương trình chuẩn và chương trình nâng cao, mỗi môn (trừ Tiếng Anh) của khối lớp 10 và 11 biên soạn một đề kiểm tra có hai phần: phần chung bắt buộc và phần riêng tự chọn cho hai chương trình chuẩn và nâng cao. Tỉ lệ điểm giữa phần chung và phần riêng của từng môn do nhà trường quy định.

* Đối với các bài kiểm tra định kỳ, nhà trường, tổ /nhóm chuyên môn cần xây dựng ma trận kiến thức và kỹ năng với 4 mức độ yêu cầu (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao); xây dựng nội dung đề kiểm tra bao quát, thực tiễn, tiếp cận đánh giá năng lực học sinh. tăng dần các dạng câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với việc giải quyết những vấn đề của thực tiễn cuộc sống nhưng cần tránh khiên cưỡng, gượng ép.
* Đề kiểm tra phải bảo đảm yêu cầu bảo mật; nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính chính xác, câu hỏi rõ ràng; nội dung các câu hỏi phải theo tiến độ bài dạy ở kỳ kiểm tra và sát với chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình.
* Các nội dung của đề kiểm tra theo đúng hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học các cấp theo công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GDĐT.
* Cấu trúc đề kiểm tra phải đảm bảo đánh giá đúng và phân hóa năng lực học sinh.

**4.1. Các môn Ngoại Ngữ**

## Môn Tiếng Anh:

Các khối lớp 6, 7, 8, 9 10 và 11: Riêng môn ngoại ngữ có kết hợp giữa trắc nghiệm khách quan và tự luận. Đề kiểm tra môn Tiếng Anh có phần nghe (băng cassette, đĩa CD hoặc giáo viên đọc), phần trắc nghiệm khách quan chiếm 60%, phần tự luận (điền từ, dạng thức từ, viết lại câu…) chiếm 40%. Đề thi gồm có các phần sau: *Nghe****:*** nghe băng hoặc đĩa (trong vòng 6 – 9 phút, đoạn nghe khoảng 2 – 3 phút, lặp lại 3 lần); *Từ vựng****:*** trắc nghiệm; *Ngữ pháp****:*** trắc nghiệm; *Đọc hiểu****:*** trắc nghiệm (dạng guided cloze hoặc dạng true/false); *Viết****:*** tự luận (đổi câu hoặc viết có gợi ý).

Khối 12: một đề kiểm tra chung cho toàn trường gồm cả hai hình thức trắc nghiệm khách quan bốn lựa chọn và tự luận, trong đó phần trắc nghiệm khách quan gồm 40 câu, phần tự luận gồm 10 câu (5 câu dạng thức từ, 5 câu viết lại câu).

Ngữ liệu ra đề không giới hạn trong sách giáo khoa. Đề kiểm tra đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng với độ khó theo lộ trình tiếng Anh 12 năm.

## Môn Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nhật, Tiếng Đức, Tiếng Hàn

* Môn Tiếng Trung, Tiếng Nhật, Tiếng Đức, Tiếng Hàn: trường tự ra đề và tổ chức kiểm tra theo lịch.
* Môn Tiếng Pháp: thực hiện theo văn bản của Sở GDĐT về hướng dẫn tổ chức kiểm tra HK I cấp Trung học - Chương trình song ngữ tiếng Pháp và tiếng Pháp ngoại ngữ 2.

 **4.2. Các môn còn lại khối 6, 7, 8, 9, 10 và 11.**

 Kiểm tra theo hình thức tự luận.

 **4.3. Các môn còn lại khối 12.**

**a.** Môn Ngữ văn: một đề kiểm tra theo hình thức tự luận chung cho toàn trường.

**b.** Môn Toán: một đề kiểm tra chung cho toàn trường theo hình thức trắc nghiệm khách quan bốn lựa chọn kết hợp với tự luận theo nội dung chung của chương trình chuẩn và nâng cao, thực hiện theo 1 trong 2 phương án sau:

+ Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan phối hợp chung với tự luận, gồm hai phần: Phần 1 gồm các câu trắc nghiệm khách quan (có 60% cơ bản và 40% phân hoá, mức độ phân hoá tuỳ theo trình độ chung của học sinh trong nhà trường); Phần 2 là lời giải của từ 20% đến 25% số câu được quy định trong bài kiểm tra (học sinh trình bày ngắn gọn các công thức sử dụng, giải thích, biện luận, tính toán…). Học sinh làm bài kiểm tra trong 90 phút.

+ Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan độc lập với tự luận, gồm hai phần: Phần 1 gồm trắc nghiệm khách, (có 60% cơ bản và 40% phân hoá, mức độ phân hoá tuỳ theo trình độ chung của học sinh trong nhà trường); Phần 2 gồm một số câu hỏi tự luận ngắn độc lập với phần 1 Học sinh làm bài kiểm tra thành hai giai đoạn riêng biệt: nộp phiếu trả lời trắc nghiệm khi hết thời gian dành cho phần 1 rồi mới nhận đề và làm tiếp phần kiểm tra tự luận.

**c.** Các môn kiểm tra chung còn lại của trường: Vật lí, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân:

- Kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận, thực hiện theo 1 trong 2 phương án sau:

+ Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan phối hợp chung với tự luận, gồm hai phần. Phần 1 gồm câu trắc nghiệm khách quan (có 60% cơ bản và 40% phân hoá, mức độ phân hoá tuỳ theo trình độ chung của học sinh trong nhà trường); Phần 2 là lời giải của từ 20% đến 25% số câu được quy định trong bài kiểm tra (học sinh trình bày ngắn gọn các công thức sử dụng, giải thích, biện luận, tính toán…). Học sinh làm bài kiểm tra trong 50 phút.

+ Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan độc lập với tự luận, gồm hai phần. Phần 1 gồm các câu trắc nghiệm khách quan(có 60% cơ bản và 40% phân hoá, mức độ phân hoá tuỳ theo trình độ chung của học sinh trong nhà trường); Phần 2 gồm một số câu hỏi tự luận ngắn độc lập với phần 1. Học sinh làm bài kiểm tra thành hai giai đoạn riêng biệt: nộp phiếu trả lời trắc nghiệm khi hết thời gian dành cho phần 1 rồi mới nhận đề và làm tiếp phần kiểm tra tự luận.

- Về số lượng đề của mỗi môn, nhà trường có thể chọn một trong ba phương án:

+ Mỗi môn biên soạn một đề kiểm tra chung (với hai phần) cho toàn khối (cho cả ban chuẩn và ban nâng cao)

+ Mỗi môn biên soạn thành một đề (có hai phần: cơ bản và phân hóa) trong đó phần cơ bản giống nhau, phần phân hoá khác nhau (phần A: có mức độ phân hoá dành cho ban cơ bản, phần B: có mức độ phân hoá dành cho ban nâng cao (nếu có)).

+ Mỗi môn biên soạn thành 2 đề dành cho 2 ban khác nhau (nếu trường dạy cả 2 ban cơ bản và nâng cao).

**d*. Lưu ý.***

- Mỗi đề kiểm tra phần trắc nghiệm khách quan được xáo trộn tối thiểu thành 04 mã đề khác nhau để các HS ngồi cạnh nhau có mã đề khác nhau (xáo trộn riêng từng phần: phần cơ bản thuộc 60% đầu và phần phân hoá thuộc 40% sau của đề bài kiểm tra).

- Các tổ bộ môn cần xây dựng bảng ma trận kiến thức khi soạn và thiết kế đề kiểm tra.

- Tỉ lệ giữa phần trắc nghiệm và phần tự luận các trường bố trí có thể là 5:5; 6:4 hoặc 7:3. Nhà trường xây dựng thiết kế đề kiểm tra và phân chia thời gian hợp lý khoa học cho đề kiểm tra.

 ***4.4. Một số yêu cầu khi thực hiện***

* Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch, quyết định thành lập các hội đồng: ra đề, sao in, hội đồng coi, hội đồng chấm, quy trình chấm thi, nhập điểm lên điểm và lịch kiểm tra học kỳ của đơn vị về Phòng Giáo dục Trung học trước ngày 29/11/2019 (các trường THCS thực hiện báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo). Thể thức báo cáo theo hướng dẫn trên Trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục Trung học. (<https://forms.gle/QXL6y7HvCo9DvhcL9>)
* Nhà trường tổ chức kiểm tra học kỳ theo đúng quy chế tổ chức kiểm tra học tập, rèn luyện của học sinh do nhà trường đã ban hành vào đầu năm học.

- Các trường không bố trí kiểm tra quá 2 môn/ngày/khối. Không thực hiện kiểm tra theo tổ hợp như thi THPT Quốc gia.

- Công tác phân công thực hiện nhiệm vụ trong kiểm tra cần lưu ý không phân công giáo viên có con, em đang học tại trường thực hiện các khâu ra đề, coi thi và chấm thi.

- Học sinh khối lớp nào khi làm bài kiểm tra học kỳ được sử dụng tập Bản đồ địa lý, tập Atlat của khối lớp đó.

- Bài kiểm tra định kỳ các môn của chương trình tích hợp Toán, Khoa học, Tiếng Anh trong học kỳ I thực hiện hoàn tất trước ngày 22/12/2019.

- Điểm số môn Toán, Khoa học của chương trình tích hợp được sử dụng làm cột điểm hệ số hai trong học kỳ của môn học tương ứng theo chương trình Việt Nam. Riêng điểm số bài kiểm tra giữa học kỳ và cuối học kỳ của môn Tiếng Anh theo chương trình tích hợp được dùng làm cột điểm kiểm tra hệ số hai và kiểm tra học kỳ của môn Tiếng Anh trong chương trình Việt Nam.

## Báo cáo

Sau khi kết thúc kiểm tra, Các đơn vị gửi báo cáo các tập tin đề và đáp án các môn kiểm tra học kỳ theo đề chung của trường về Sở GDĐT theo hướng dẫn trên Trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục Trung học. Thời hạn cuối nộp đề và đáp án: ngày 31/12/2019. <https://forms.gle/8vRCG17zNMuthLwR8>

Yêu cầu các trường nộp báo cáo kế hoạch kiểm tra, đề kiểm tra, đáp án kiểm tra đầy đủ và đúng hạn. Đây là một trong những thông tin để kiểm tra, đánh giá hoạt động của trường.

Nhận được văn bản này, đề nghị Hiệu trưởng các trường có kế hoạch tổ chức thực hiện, đảm bảo đúng quy chế và thể lệ kiểm tra, thi cử hiện hành. Sau thời gian kiểm tra học kỳ, nhà trường tiếp tục tổ chức giảng dạy, học tập bình thường để hoàn tất chương trình giáo dục theo kế hoạch nội dung và thời gian của năm học./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Như trên;
* Giám đốc (để báo cáo);
* Thanh tra, Phòng KHTC, VP (để phối hợp);
* Lưu: VP, GDTrH.
 | KT. GIÁM ĐỐCPHÓ GIÁM ĐỐC**(đã ký)****Nguyễn Văn Hiếu** |